

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số 510/BC-UBND ngày 30/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết quý 2/2024 (6 tháng)	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>Tổng nguồn thu ngân sách trên địa bàn</b>	<b>468.160</b>	<b>307.809</b>	<b>65,75%</b>	
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>73.100</b>	<b>35.133</b>	<b>48,06%</b>	
1	Thu nội địa	73.100	35.133	48,06%	
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>395.060</b>	<b>227.207</b>	<b>57,51%</b>	
1	Thu bổ sung cân đối	269.138	134.569	50,00%	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	86.192	72.773	84,43%	
3	Bổ sung nguồn cải cách tiền lương	39.730	19.865	50,00%	
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>44.888</b>		
<b>B</b>	<b>Tổng chi ngân sách huyện</b>	<b>468.160</b>	<b>206.084</b>	<b>44,02%</b>	
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>381.968</b>	<b>167.372</b>	<b>43,82%</b>	
1	Chi đầu tư phát triển	37.151	17.441	46,95%	
2	Chi thường xuyên	337.179	149.931	44,47%	
3	Dự phòng ngân sách	7.638		-	
4	Giữ nguồn Cải cách tiền lương				
<b>II</b>	<b>Chi nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh</b>	<b>86.192</b>	<b>38.712</b>	<b>44,91%</b>	
1	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các dự án, nhiệm vụ từ vốn NS tỉnh bổ sung	11.500	5.500	47,83%	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia	60.935	24.958	40,96%	
3	Chi các chương trình mục tiêu để thực hiện một số chương trình nhiệm vụ	13.757	8.254	60,00%	